

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Thanh Phúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thuỷ

2. Bà Lê Thị Hồng

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 272/2025/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Bà Phạm Thị Tuyết Nh, sinh năm: 2000. Hộ khẩu thường trú: Thôn M, xã N, huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng. Chỗ ở hiện nay: Thôn M, xã N, huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng.

* **Bị đơn:** Ông Nguyễn B, sinh năm: 1993. Địa chỉ: Thôn M, xã N, huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Bà Phạm Thị Tuyết Nh và ông Nguyễn B thuận tình ly hôn.

- **Về quan hệ con chung:** Bà Phạm Thị Tuyết Nh và ông Nguyễn B xác định vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Bảo M, sinh ngày: 10/03/2021.

Ly hôn, bà Phạm Thị Tuyết Nh và ông Nguyễn B thỏa thuận giao con Nguyễn Ngọc Bảo M cho bà Phạm Thị Tuyết Nh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Ông Nguyễn B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Ngọc Bảo M mỗi tháng số tiền: 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Quyền và nghĩa vụ đối với con chung sau ly hôn các bên đương sự thực hiện theo quy định pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền chậm thi hành án.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Bà Phạm Thị Tuyết Nh và ông Nguyễn B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng bà Phạm Thị Tuyết Nh phải chịu theo quy định của pháp luật, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng bà Phạm Thị Tuyết Nh đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0008360 ngày 01/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Ông Nguyễn B phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN**

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục thi hành án huyện Hòa Vang
- Ủy ban nhân dân xã Hoà Phong,
Huyện Hoà Vang, số GCNKH:105/2020 ngày
19/10/2020..
- Lưu hồ sơ vụ án.

TRƯỞNG THANH PHÚC

